

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2013/CT-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 7 năm 2013

CHỈ THỊ

Về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách thành phố năm 2014

Năm 2014 là năm có ý nghĩa quan trọng đối với việc hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách thành phố năm 2014 được xây dựng trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới có xu hướng phát triển tích cực hơn, tuy nhiên còn nhiều yếu tố rủi ro và chưa vững chắc; tình hình kinh tế trong nước có nhiều khả năng sẽ hồi phục nhưng thiếu tính bền vững, tiềm ẩn nguy cơ lạm phát cao trở lại.

Trên cơ sở tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và phân tích các yếu tố trong và ngoài nước tác động đến sự phát triển của kinh tế thành phố, dự báo cả năm 2013 có thể một số chỉ tiêu không đạt kế hoạch đã được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua. Tuy nhiên với tinh thần trách nhiệm, tính năng động, sáng tạo và quán triệt sâu sắc Kết luận số 121-KL/TU ngày 04 tháng 7 năm 2013 của Hội nghị lần thứ 14 Thành ủy và Nghị quyết của kỳ họp thứ 10 Hội đồng nhân dân thành phố (khóa 8) về những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2013, các ngành, các địa phương, các doanh nghiệp thành phố quyết tâm và nỗ lực thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội và ngân sách năm 2013, tạo động lực cho năm 2014.

Thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 25 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2014; để góp phần thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế

- xã hội 5 năm 2011 - 2015, Ủy ban nhân dân thành phố chỉ thị Thủ trưởng các sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Chủ tịch Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc, Giám đốc các Tổng Công ty, Công ty nhà nước trực thuộc thành phố tập trung triển khai các nội dung chủ yếu sau:

A. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ NĂM 2014

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT:

Tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng hợp lý, gắn với việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao chất lượng tăng trưởng, bảo đảm phát triển bền vững; góp phần cùng cả nước ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội; cải thiện đời sống nhân dân; mở rộng quan hệ đối ngoại, chủ động hội nhập, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

II. NHIỆM VỤ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THÀNH PHỐ NĂM 2014

1. Về phát triển kinh tế:

a) Triển khai hiệu quả các giải pháp, chính sách của Trung ương, đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh, tập trung nguồn lực phát triển nhanh 4 ngành công nghiệp trọng yếu và 9 ngành dịch vụ; các ngành, sản phẩm công nghiệp, dịch vụ có hàm lượng khoa học - công nghệ cao, giá trị gia tăng cao, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sinh thái. Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm nội địa trên địa bàn thành phố (GDP) đạt trên 9,5%, cao hơn 1,5 lần của cả nước; giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa tăng trưởng và ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội.

b) Tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp. Tăng cường cung cấp thông tin hỗ trợ doanh nghiệp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết các thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.

c) Tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại, du lịch và đầu tư; đổi mới phương thức tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại; chú trọng tổ chức và cung cấp thông tin thị trường. Tập trung mở rộng thị trường trong nước, phát triển mạng lưới phân phối, bán buôn và bán lẻ, hỗ trợ doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm; tích

cực, chủ động khai thác mở rộng thị trường ngoài nước, tập trung phát triển mạnh mẽ dịch vụ du lịch với nhiều sản phẩm phong phú.

d) Phối hợp Ngân hàng Nhà nước Việt nam triển khai thực hiện các chính sách tiền tệ chặt chẽ, thận trọng, linh hoạt, hiệu quả của Chính phủ. Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh thành phố thường xuyên theo dõi mặt bằng lãi suất trên thị trường, kịp thời đề xuất Ngân hàng Nhà nước điều chỉnh mặt bằng lãi suất hợp lý; đảm bảo hỗ trợ kịp thời, ưu tiên vốn vay cho các lĩnh vực sản xuất hàng xuất khẩu, công nghiệp chế biến, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nhiều lao động. Tăng cường quản lý thị trường ngoại tệ, vàng, xử lý nợ xấu, hỗ trợ thị trường, tiêu thụ hàng tồn kho nhất là bất động sản.

e) Tăng cường phối hợp giữa các ngành, các cấp trong kiểm tra, kiểm soát giá cả, thị trường. Bảo đảm cung cầu, tiếp tục thực hiện chương trình bình ổn thị trường những hàng hóa thiết yếu gắn với cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

2. Về phát triển giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, văn hóa, bảo đảm an sinh xã hội:

a) Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, đặc biệt là công tác giảm nghèo, tạo việc làm. Đẩy mạnh phát triển thị trường lao động; chú trọng tạo việc làm ổn định, cải thiện môi trường và điều kiện lao động, bảo đảm an sinh xã hội; tăng cường giám sát và điều tiết quan hệ cung cầu lao động. Đa dạng hóa các nguồn lực và phương thức thực hiện chương trình giảm hộ nghèo, tăng hộ khá, từng bước thu hẹp khoảng cách giàu nghèo.

b) Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng một số bệnh viện mới để giảm quá tải, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế. Đầu tư phát triển đồng bộ hệ thống y tế dự phòng để chủ động phòng, chống các dịch bệnh, không để xảy ra dịch bệnh lớn. Đổi mới cơ chế giá dịch vụ khám chữa bệnh đồng bộ với đổi mới cơ chế các dịch vụ công ngành y tế; đẩy mạnh xã hội hóa và đa dạng hóa nguồn lực đối với các lĩnh vực y tế. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chất lượng và giá thuốc. Tăng cường công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm; xây dựng các mô hình cung cấp thực phẩm an toàn.

c) Phát triển giáo dục, đào tạo theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế đến năm 2020. Tập trung triển khai thực hiện Luật Giáo dục đại học, Chiến lược phát triển giáo dục và kết luận của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XI). Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của các bậc học, ngành học. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên; mở rộng

mạng lưới trường lớp, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân; chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm, dạy ngoại ngữ có yếu tố nước ngoài và liên kết đào tạo.

Tiếp tục triển khai Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 - 2015. Từng bước nâng cao tỷ lệ lao động đã qua đào tạo, đáp ứng nguồn nhân lực chất lượng cao của các ngành, lĩnh vực trọng yếu và đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

d) Tập trung thực hiện Nghị quyết số 46/NQ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01 tháng 11 năm 2012 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Tiếp tục triển khai thực hiện Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2011 - 2020. Đổi mới cơ chế, chính sách phát triển khoa học - công nghệ; nâng cao hiệu quả hoạt động khoa học - công nghệ. Tiếp tục đầu tư phát triển Khu công nghệ cao thứ hai. Có chính sách bồi dưỡng, thu hút và trọng dụng các chuyên gia khoa học - công nghệ trong và ngoài nước nhằm quy tụ, phát huy năng lực sáng tạo của đội ngũ tri thức. Tăng cường nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ.

đ) Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, thể thao. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phong phú, đa dạng, tăng cường hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể dục thể thao. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực xã hội đầu tư vào các lĩnh vực văn hóa - thể thao. Tăng cường quản lý các lễ hội, hoạt động văn hóa, thể thao.

e) Xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, bảo đảm thực hiện quyền trẻ em ở các cấp, các ngành. Xây dựng môi trường phát triển toàn diện cho thanh niên đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong thời kỳ hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới.

g) Tập trung giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc, nhất là tình trạng khiếu kiện kéo dài, tham nhũng, tội phạm hình sự, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông.

3. Về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên chặt chẽ:

a) Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường;

Nghị quyết của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; Chương trình giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2011 - 2015, Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2015 và Chương trình giảm ngập nước giai đoạn 2011 - 2015.

b) Tiếp tục rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ sở pháp lý về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường để phù hợp với tình hình thành phố. Ngăn chặn việc khai thác trái phép, khai thác lãng phí các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Kiểm soát chặt chẽ nguồn nước thải ra sông và kênh, rạch; xây dựng lấn chiếm kênh, rạch làm sục, lở nhà ven sông, rạch, xử lý triệt để các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường và chất thải nguy hại, chất thải y tế.

c) Tập trung nghiên cứu và đề ra các giải pháp nâng cao khả năng phòng tránh nhằm giảm thiểu tác động xấu của biến đổi khí hậu, mực nước biển dâng; ứng cứu kịp thời và khắc phục hậu quả xấu do thiên tai gây ra.

d) Tập trung xóa các điểm ngập nước hiện hữu; kiểm soát, ngăn chặn không để tái ngập hoặc phát sinh điểm ngập mới trên địa bàn. Tăng cường phát triển nguồn và mạng cấp nước đô thị; đầu tư nâng cấp và cải tạo hệ thống nước cung cấp nước sạch cho người dân, nhất là đối với các huyện, xã đang xây dựng nông thôn mới, đảm bảo việc cung cấp nước đạt hiệu quả cao và sử dụng tiết kiệm.

4. Về cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân:

a) Đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020 của Trung ương và Chương trình cải cách hành chính gắn với mục tiêu xây dựng mô hình chính quyền đô thị 2011 - 2015 của thành phố. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa một số dịch vụ công gắn với tinh giản bộ máy tổ chức, biên chế, tái cấu trúc nền hành chính công. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước gắn với việc đổi mới phương thức điều hành của hệ thống hành chính, tạo sự công khai minh bạch trong công tác quản lý nhà nước.

b) Kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước theo hướng tinh gọn; hoàn chỉnh đề án Xây dựng chính quyền đô thị Thành phố Hồ Chí Minh trình Quốc hội thông qua. Triển khai tích cực đề án cải cách chế độ công vụ, công chức nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển thành phố và hội nhập quốc tế.

c) Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2012 của Thủ

tướng Chính phủ về tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra để phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng. Chỉ đạo thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra và việc xử lý sau thanh tra. Tăng cường công tác tiếp công dân, đối ngoại, tập trung giải quyết khiếu nại của công dân, nhất là các nội dung liên quan đến nhà, đất, các vụ khiếu nại đông người, phức tạp, kéo dài. Tiếp tục kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng. Xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp vi phạm.

5. Về công tác đối ngoại, quốc phòng an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội:

a) Tiếp tục mở rộng hợp tác kinh tế - văn hóa với các địa phương trong và ngoài nước. Tổ chức có hiệu quả các đoàn đi công tác nước ngoài. Triển khai Chiến lược phát triển thông tin đối ngoại giai đoạn 2013 - 2020. Triển khai thực hiện có hiệu quả các thỏa thuận quốc tế đã ký kết và mở rộng hợp tác quốc tế với các địa phương khác trên thế giới.

b) Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng - an ninh, xây dựng tiềm lực quân sự, an ninh vững mạnh, hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, bảo đảm giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc; triển khai các giải pháp đồng bộ tấn công, trấn áp, kéo giảm rõ rệt các loại tội phạm nhất là tội phạm cướp giựt, xì ke, ma túy, mại dâm,... Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy, triển khai các giải pháp chuyển hóa các khu dân cư có nguy cơ cháy, nổ cao thành khu dân cư an toàn; triển khai công tác phòng, chống thiên tai, lụt, bão. Củng cố kiện toàn duy trì hoạt động có nền nếp, hiệu quả Ban chỉ đạo khu vực phòng thủ thành phố, thực hiện tốt công tác xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh, sẵn sàng chiến đấu cao; từng bước xây dựng hệ thống công trình phòng thủ theo quy hoạch đã được phê duyệt. Hoàn thành đạt và đảm bảo chất lượng chuyển quân năm 2014.

III. NHIỆM VỤ XÂY DỰNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ NĂM 2014

1. Đối với dự toán thu ngân sách

a) Dự toán thu ngân sách nhà nước phải được xây dựng tích cực, khả thi trên cơ sở bám sát dự báo tình hình đầu tư, phát triển sản xuất - kinh doanh và hoạt động thương mại, xuất nhập khẩu năm 2014; bảo đảm tính đúng, tính đủ, kịp thời các khoản thu ngân sách theo chính sách, chế độ hiện hành và những chế độ, chính sách

mới sẽ có hiệu lực thi hành năm 2014. Phân tích, đánh giá cụ thể những tác động ảnh hưởng đến dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2014 theo từng lĩnh vực thu, từng khoản thu, sắc thuế.

b) Tăng cường theo dõi, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ số thuế phải nộp; chỉ đạo quyết liệt chống thất thu, thu nợ thuế đọng từ các năm trước, các khoản thu từ các dự án đầu tư đã hết thời gian ưu đãi, các khoản thu được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán,...

c) Xây dựng dự toán thu nội địa (không kể thu từ dầu thô, thu tiền sử dụng đất) phân đầu **tăng bình quân khoảng 12 - 13%** so với đánh giá ước thực hiện năm 2013. Dự toán thu từ hoạt động xuất nhập khẩu phân đầu **tăng bình quân khoảng 8 - 9%** so với đánh giá ước thực hiện năm 2013.

2. Đối với dự toán chi ngân sách

a) Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2014 được xây dựng trên cơ sở triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện trong năm 2014; lập dự toán chi ngân sách nhà nước theo đúng các quy định pháp luật về chế độ, tiêu chuẩn, định mức hiện hành. Dự toán cần sắp xếp thứ tự ưu tiên bố trí cho các nhiệm vụ trong từng lĩnh vực theo mức độ cấp thiết, khả năng triển khai, hoàn thành trong năm 2014.

b) Tiếp tục đánh giá, rà soát hệ thống các chính sách, chế độ, định mức hiện hành của từng ngành, từng lĩnh vực để có cơ sở tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung các chế độ, định mức cho phù hợp, bảo đảm khả năng cân đối nguồn ngân sách thực hiện trước khi báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định.

c) Xây dựng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2014 của từng ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương cần sắp xếp thứ tự ưu tiên theo mức độ quan trọng của nhiệm vụ; khả năng triển khai các nhiệm vụ theo các chương trình, dự án được duyệt trong năm 2014 và các năm sau để nâng cao tính chủ động trong việc triển khai thực hiện, đảm bảo hoàn thành những nhiệm vụ trọng yếu của cơ quan, đơn vị trong phạm vi dự toán ngân sách được giao.

d) Về định hướng chi đầu tư phát triển:

- Trong điều kiện nguồn ngân sách thành phố còn hạn hẹp, cân đối thu - chi còn nhiều khó khăn, đầu tư ngân sách thành phố chỉ tập trung đầu tư cho các công trình,

dự án đã được bố trí vốn ngân sách đang triển khai trong các kế hoạch hàng năm để bảo đảm hoàn thành dứt điểm, đưa vào sử dụng phát huy hiệu quả. Không bố trí vốn đầu tư từ ngân sách cho các dự án không thuộc nhiệm vụ chi đầu tư theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Đồng thời, đề xuất các giải pháp huy động vốn từ các thành phần kinh tế trong và ngoài nước để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thành phố, các dự án có thể thu hồi vốn trực tiếp.

- Thực hiện giám sát các chương trình, dự án ngay từ khâu hoạch định, thẩm định, phê duyệt, chuẩn bị và thực hiện; các chương trình, dự án đã và đang triển khai phải giám sát chặt chẽ từng khâu, từng công đoạn, không làm tăng quy mô và chi phí; các công trình, dự án đã đủ thủ tục theo quy định nhưng chưa đảm bảo đầy đủ cam kết về nguồn tài chính không đưa vào kế hoạch.

- Việc phân bổ vốn đầu tư từ ngân sách phải đảm bảo các nguyên tắc và thứ tự ưu tiên sau:

+ Thực hiện đúng quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ, Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản tại các địa phương, Chỉ thị số 12/2012/CT-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố về tăng cường quản lý đầu tư từ ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ trên địa bàn thành phố.

+ Bố trí dự toán chi đầu tư phát triển phải đảm bảo tập trung vốn để hoàn trả các khoản nợ vay (cả gốc và lãi) đến hạn. Đảm bảo nguồn để hoàn trả các khoản ứng trước kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2014 và các năm trước chưa thu hồi. Tập trung bố trí vốn cho các dự án đã hoàn thành và đã bàn giao, đưa vào sử dụng đến trước ngày 31 tháng 12 năm 2013 nhưng chưa bố trí đủ vốn.

+ Ưu tiên bố trí vốn đối ứng các dự án ODA theo tiến độ thực hiện dự án; bố trí vốn cho các dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2014 đã có khối lượng hoàn thành so với tổng vốn đầu tư đến ngày 31 tháng 12 năm 2013 đạt tối thiểu 80% đối với các dự án nhóm A; 75% đối với dự án nhóm B, 60% đối với dự án nhóm C và bố trí vốn cho các dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt.

+ Chỉ bố trí vốn đối với các dự án khởi công mới thật sự cấp bách, đã xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn ở từng cấp ngân sách; phải có đủ thủ tục đầu tư theo quy định trước ngày 31 tháng 10 năm 2013; việc bố trí vốn phải bảo đảm dự án nhóm C hoàn thành trong 3 năm, nhóm B hoàn thành trong 5 năm.

e) Về định hướng dự toán chi thường xuyên

- Trong điều kiện cân đối ngân sách khó khăn, yêu cầu các sở - ban - ngành, địa phương, các cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách lập dự toán chi thường xuyên đúng tính chất nguồn kinh phí, triệt để tiết kiệm, đặc biệt là dự toán chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền, hạn chế tối đa về số lượng và quy mô tổ chức lễ hội, hội nghị, hội thảo, tổng kết, lễ ký kết, khởi công, phong tặng danh hiệu, tiếp khách, đi công tác trong, ngoài nước và các nhiệm vụ không cần thiết; dự toán chi cho các nhiệm vụ này không tăng so với số thực hiện năm 2013 (sau khi đã tiết kiệm 30% dự toán năm 2013).

- Ưu tiên bố trí vốn chi cho các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế, khoa học - công nghệ, văn hóa - thể thao, môi trường, bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh trong tình hình mới; bảo đảm chi cho công tác quản lý hành chính nhà nước, đảng, đoàn thể chặt chẽ, tiết kiệm, đáp ứng yêu cầu chi cho các chính sách, chế độ, định mức hiện hành và các nhiệm vụ cấp bách dự kiến sẽ phát sinh trong năm 2014.

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính nhà nước, Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ về thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

- Bố trí dự phòng ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để chủ động ứng phó với thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh và giải quyết những nhiệm vụ quan trọng, cấp bách phát sinh ngoài dự toán. Tiếp tục chủ động thực hiện cơ chế tạo nguồn chi cải cách tiền lương theo các nguyên tắc do Chính phủ quy định và Bộ Tài chính hướng dẫn.

- Chủ động xây dựng dự toán chi thực hiện các dự án, nhiệm vụ quan trọng, xây dựng dự toán số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương năm 2014 để đề nghị ngân sách Trung ương tổng hợp trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2014 và bổ sung có mục tiêu cho ngân sách thành phố theo quy định tại Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước.

B. PHÂN CÔNG VÀ TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính xác định các phương án, các cân đối lớn để làm cơ sở hướng dẫn cho các sở - ban - ngành, quận - huyện và các doanh nghiệp xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2014; dự kiến phương án phân bổ Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2014 - 2015 và Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ năm 2014.

b) Tổ chức hướng dẫn xây dựng và tổng hợp Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội có lồng ghép báo cáo tình hình thực hiện các mục tiêu Thiên niên kỷ, các chương trình, mục tiêu, định hướng và giải pháp phát triển nhân lực; Kế hoạch đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước và Kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2014.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các cơ quan quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia tổng hợp phương án phân bổ dự toán chi chương trình mục tiêu quốc gia năm 2014; tổng hợp kết quả sơ kết 3 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia 2011 - 2013 để báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Sở Tài chính:

a) Hướng dẫn các sở - ban - ngành, quận - huyện đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2013 và lập dự toán ngân sách nhà nước năm 2014.

b) Xây dựng và tổng hợp dự toán ngân sách nhà nước năm 2014; phương án phân bổ ngân sách năm 2014 trình Ủy ban nhân dân thành phố cho ý kiến để trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định.

c) Xây dựng phương án phân bổ chi thường xuyên của ngân sách năm 2014, dự kiến số bổ sung có mục tiêu chi thường xuyên năm 2014 từ ngân sách cho các đơn vị.

d) Bố trí dự toán ngân sách cho công tác xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014, công tác xây dựng dự toán ngân sách Nhà nước năm 2014, Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2014 - 2015 và Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ năm 2014.

3. Các cơ quan quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia:

a) Tổ chức sơ kết 3 năm (2011 - 2013) thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia, báo cáo gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Đánh giá tình hình thực hiện các chương trình, dự án của chương trình mục tiêu quốc gia năm 2013 và lập dự toán ngân sách nhà nước năm 2014.

4. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước:

a) Xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014, Dự toán ngân sách nhà nước năm 2014, Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2014 - 2015 và Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ năm 2014 của ngành, lĩnh vực phụ trách.

b) Xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực, từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Đề xuất các giải pháp, các cơ chế, chính sách, chế độ mới hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung các chế độ, chính sách hiện hành cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

5. Ủy ban nhân dân các quận - huyện:

Xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2014, Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2014 - 2015 và Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ năm 2014 của địa phương, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố trong việc xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách của cấp mình.

6. Các Tổng Công ty, Công ty Nhà nước trực thuộc thành phố

Dự ước tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, thu nộp ngân sách Nhà nước năm 2013 và xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2014 của đơn vị; trong đó, phân tích, đánh giá tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh, nghĩa vụ thu nộp ngân sách Nhà nước năm 2013 do triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ cũng như tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh, thu nộp ngân sách Nhà nước năm 2014, đồng thời nêu vướng mắc, kiến nghị (nếu có).

II. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức hướng dẫn khung Xây dựng Kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2014, Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2014 - 2015 và Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ năm 2014; Sở Tài chính hướng dẫn dự toán ngân sách năm 2014 cho các sở - ban - ngành, quận - huyện, các doanh nghiệp nhà nước thuộc thành phố trong tháng 7 năm 2013.

2. Trên cơ sở khung hướng dẫn, các sở - ban - ngành, quận - huyện, các doanh nghiệp nhà nước thuộc thành phố khẩn trương xây dựng Kế hoạch kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách năm 2014, Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2014 - 2015 và Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ năm 2014 gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính trước ngày 18 tháng 7 năm 2013.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Cục Thuế dự thảo sơ bộ Kế hoạch kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách năm 2014, Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2014 - 2015 và Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ năm 2014 trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, thông qua và gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Kiểm toán Nhà nước trước ngày 20 tháng 7 năm 2013.

4. Ủy ban nhân dân thành phố quyết định phương án phân bổ, giao Kế hoạch kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách năm 2014, Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2014 - 2015 và Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ năm 2014 cho sở - ban - ngành, quận - huyện và các doanh nghiệp nhà nước thuộc thành phố trước ngày 10 tháng 12 năm 2013.

5. Căn cứ quyết định giao chỉ tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách năm 2014, Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2014 - 2015 và Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các sở - ban - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước thuộc thành phố phân bổ, giao chỉ tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách cho từng đơn vị trực thuộc trước ngày 31 tháng 12 năm 2013.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở - ban - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Chủ tịch Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước thuộc thành phố tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân